

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 251/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1991.

Địa chỉ: số 5/6B Đường B, Phường T, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: A8/15 ấp M, xã X, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: số số 5/6B Đường B, Phường T, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1991.

Địa chỉ: số 5/6B Đường B, Phường T, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: A8/15 ấp M, xã X, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: số số 5/6B Đường B, Phường T, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Ngọc C và anh Nguyễn Trung H cùng thoả thuận thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực, giấy chứng nhận kết hôn số 54 Quyền 01/09 ngày 27/3/2009 do Ủy ban nhân dân Phường T, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho chị Nguyễn Ngọc C và anh Nguyễn Trung H không còn hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Chị C, anh H thống nhất giao cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục hai con chung là Nguyễn Bình Phương O, sinh ngày 23/01/2009 và Nguyễn Bình Phương Tr, sinh ngày 25/01/2011 cho đến khi thành niên. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thoả thuận.

Chị Nguyễn Ngọc C có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với anh Nguyễn Trung H.

Chị Nguyễn Ngọc C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp chị C lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị C.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết đôi bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị C, anh H trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị C, anh H trình bày không nợ ai tài sản gì.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Ngọc C và anh Nguyễn Trung H mỗi người chịu 75.000 đồng, chị C tự nguyện chịu thay anh H, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0027555 ngày 18/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Chị Nguyễn Ngọc được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

Ghi nhận chị C, anh H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSNDQ6;
- CCTHADSQ6;
- Lưu hồ sơ VA, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tú